**DANH SÁCH NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THÀNH PHỐ ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN NĂM 2021** (Theo Nghị định 11/2014/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ và Thông tư 14/2014/TT-BKKHCN về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ tin khoa học và công nghệ)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN NHIỆM VỤ** | **MÃ SỐ** | **CƠ QUAN CHỦ TRÌ** |
| **I** | **Lĩnh vực Y dược (06 nhiệm vụ)** |
| 1 | Nghiên cứu mô hình bệnh tật người cao tuổi tại Hải Phòng các yếu tố liên quan và đề xuất giải pháp can thiệp | ĐT.YD.2019.826 | Sở Y tế Hải Phòng |
| 2 | Nghiên cứu ứng dụng chỉ số đánh giá độ đau trong gây mê cân bằng ở các bệnh nhân được phẫu thuật tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp | ĐT.YD.2019.839 | Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp |
| 3 | Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật điều trị co cứng cho bệnh nhân sau đột quỵ bằng thuốc Botulinum Toxin nhóm A với máy điện cơ tại Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp. | ĐT.YD.2019.844 | Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp |
| 4 | Nghiên cứu xây dựng quy trình kỹ thuật ứng dụng vạt cuống mạch liển tạo hình khuyết hồng phần mềm bàn ngón tay tại bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp  | ĐT.YD. 2019.834 | Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp |
| 5 | Nghiên cứu ứng dụng một số Marker sinh học trong chẩn đoán sớm, tiên lượng nhiễm khuẩn huyết và sốc nhiểm khuẩn tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp | ĐT.YD.2019.827 | Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp |
| 6 | Nghiên cứu ứng xây dựng quy trình gạn tách khối tiểu cầu túi ba từ một người cho và đề xuất một số tiêu chí chỉ định sử dụng khối tiểu cầu cho bệnh nhân giảm số lượng tiểu cầu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp | ĐT.YD.2020.855 | Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp |
| **II** | **Lĩnh vực Nông nghiệp, Thủy sản (10 nhiệm vụ)** |
| 1 | Nghiên cứu xây dựng quy trình nuôi tôm càng xanh (Macrobrachium rosenbergii) toàn đực hai giai đoạn tại Hải Phòng | ĐT.TS.2019.845 | Trung tâm Khuyến nông Hải Phòng |
| 2 | Nghiên cứu xây dựng mô hình nuôi tôm he chân trắn bằng hệ thống lọc tuần hoàn(RAS) phù hợp với điều kiện vùng ven biển Hải Phòng | ĐT.TS.2018.819 | Viện Tài nguyên và Môi trường biển |
| 3 | Nghiên cứu xây dựng quy trình nhân giống san hô trên bể và thử nghiệm trồng san hô tái tạo, phục hồi hệ sinh thái rạn san hô tại Khu bảo tồn biển Bạch Long Vĩ  | ĐT.TS.2019.829 | Ban Quản lý Khu bảo tồn biển Bạch Long Vĩ |
| 4 | Xây dựng mô hình sản xuất giống invitro cây Sâm cau (Curculigo orchioides Gaetn) và trồng thử nghiệm tại Vườn Quốc Gia Cát Bà.  | DAUD.NN.2018.810 | Vườn Quốc gia Cát Bà |
| 5 | Nghiên cứu xây dựng mô hình nuôi cá bằng công nghệ “sông trong ao” tại Hải Phòng | ĐT.TS.2019.830 | Trung tâm giống và Phát triển nông nghiệp công nghệ cao |
| 6 | Nghiên cứu thuần hóa và thử nghiệm nuôi thương phẩm cá đối mục(Mugil cephalus Linnaeus 1758) trong ao đầm nước ngọt tại Hải Phòng | ĐT.TS.2019.831 | Chi cục Thủy sản |
| 7 | Nghiên cứu xây dựng mô hình kết hợp cá hói (Scato phagus argus), tôm sú (Pen naeus monodon) và cua biển (Scylla serrata ) tại hải phòng | ĐT.TS.2019.846 | Trung tâm Phát triển Nghề cá vịnh Bắc Bộ |
| 8 | Nghiên cứu đề xuất các giải pháp bảo tồn loài Thạch sùng mí cát bà *(Goniurosaurus catbaensis)* tại Vườn Quốc gia Cát Bà. | ĐT.NN.2019.838 | Vườn Quốc gia Cát Bà |
| 9 | Nghiễn cứu đánh giá tổng thể hiện trạng nghề nuôi ngao và đề xuất giải pháp quản lý nhằm phát triển bền vững nghề nuôi ngao Thành phố Hải Phòng | ĐT.TS.2019.828 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hải Phòng |
| 10 | Nghiên cứu xây dựng quy trình tách chiết Collagen từ Sứa Rhopilema hispidum (Vanhoff en, 1888 ) tại Hải Phòng | ĐT.TS.2019.840 | Viện Tài nguyên và Môi trường biển |
| **III** | **Lĩnh vực Công nghiệp, Giao thông đô thị ( 03 lĩnh vực)** |
| 1 | Nghiên cứu, xây dựng quy trình công nghệ sản xuất gạch lát có tính năng thoát nước | ĐT.CN.2019.835 | Công ty cổ phần Cơ khí và Vật liệu xây dựng Thanh Phúc Group |
| 2 | Nghiên cứu chế tạo bê tông siêu đông cứng nhanh, chống ăn mòn cốt thép cho các công trình ven biển Hải Phòng  | ĐT.CN.2019.836 | Công ty Cổ phần Liên doanh bê tông Thành Hưng |
| 3 | Xây dựng ứng dụng THPLive trên các thiết bị di động thông minh cung cấp nội dung số và tiếp nhận tin bài từ cộng đồng | ĐT.CN.2019.833 | Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng |
| **IV** | **Lĩnh vực Môi trường (02 nhiệm vụ)** |
| 1 | Nghiên cứu biến động các hệ sinh thái bãi bồi cửa sông ven biển Hải Phòng | ĐT.MT.2019.842 | Viện Tài nguyên và Môi trường Biển |
| 2 | Nghiên cứu ứng dụng thiết bị không người lái dân dụng cỡ nhỏ trong việc đánh giá hiện trạng hệ sinh thái ven biển và đảo Hải Phòng | ĐT.MT.2019.849 | Viện Tài nguyên và Môi trường Biển |
| **V** | **Lĩnh vực Xã hội (02 nhiệm vụ)** |
| 1 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Hải Phòng giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 | ĐT.XH.2019.824 | Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên |
| 2 | Nghiên cứu đề xuất một số giả pháp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa lễ hội truyền thống danh tướng Phạm Tử nghi trên địa bàn quận Lê Chân | ĐT.XH.2019.850 | UBND quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng  |